

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (gọi tắt là *Quyết định số 977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*), Kế hoạch số 628/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch số 628/KH-UBND ngày 13/02/2026*), Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Quyết định số 977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.
- Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Quyết định số 977/QĐ-TTg, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đơn vị bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.
- Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh;

tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn Sở.
2. Thời gian thực hiện Kế hoạch: Từ năm 2026 -2030.

III. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Đơn vị chủ trì: Các Phòng, đơn vị.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông Nông nghiệp và Môi trường

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý (*xây dựng các chuyên mục đăng tải trên trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, sân khấu hóa, câu lạc bộ pháp luật, biên soạn sổ tay, tài liệu pháp luật...*)

Đơn vị chủ trì: Các Phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông Nông nghiệp và Môi trường

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị, từ năm 2026 - 2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

Đơn vị chủ trì: Các Phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo

vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

Đơn vị phối hợp: Các Phòng, đơn vị

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

đ) Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Văn phòng sở, Các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong toàn Sở.

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các phòng, đơn vị có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

b) Cùng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các phòng, đơn vị trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

d) Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

3. Tham mưu bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Phòng Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số và các phòng, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2026 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của Sở Tư pháp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề nghị khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện.

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng, ban hành Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này;

- Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép vào báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm (qua Văn phòng Sở tổng hợp).

c) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; trên cơ sở lồng ghép kinh phí theo từng lĩnh vực gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án đã được bố trí trong dự toán của các đơn vị.

d) Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông Nông nghiệp và Môi trường đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các đơn vị; từ các chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia, đề án có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Các phòng, đơn vị căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, nội dung và khối lượng công việc được phân công theo Kế hoạch và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xây dựng dự toán và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý.

c) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

d) Việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (B/c);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Phú Quốc